

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ
TỈNH HẬU GIANG

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 27.../CTHADS-BPTNTKQ

Hậu Giang, ngày 07 tháng 11 năm 2023.

GIẤY TIẾP NHẬN HỒ SƠ VÀ HẸN TRẢ KẾT QUẢ
Mã hồ sơ: 27.../2024

Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang

Tiếp nhận hồ sơ của: Phạm Thị Đàm

Địa chỉ: Ấp 3, xã Vĩ Thủy, huyện Vĩ Thủy, tỉnh Hậu Giang

Số điện thoại: 0939249222 Email:

Nội dung yêu cầu giải quyết: Yêu cầu thi hành quyết định số 30/2023/GAST-DS ngày 19/9/2023 của TA ND tỉnh Hậu Giang

Thành phần hồ sơ nộp gồm:

- Đơn yêu cầu thi hành án của Phạm Thị Đàm
- Quyết định số 30/2023/GAST-DS

Số lượng hồ sơ: 01 (bộ)

Thời gian giải quyết hồ sơ theo quy định là: 05 ngày

Thời gian nhận hồ sơ: 8 giờ 40 phút, ngày 07 tháng 11 năm 2023.

Thời gian trả kết quả giải quyết hồ sơ: 8 giờ 40 phút, ngày 13 tháng 11 năm 2023.

Đăng ký nhận kết quả tại: Chấp hành viên công an

Vào Sổ theo dõi hồ sơ, Quyển số: 01 Số thứ tự: 27

NGƯỜI NỘP HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Đàm

Phạm Thị Đàm

NGƯỜI TIẾP NHẬN HỒ SƠ

(Ký và ghi rõ họ tên)

Cam

Võ Thị Cẩm Rang

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN YÊU CẦU THI HÀNH ÁN

Kính gửi: Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang

Họ và tên người yêu cầu thi hành án¹: *Phạm Thị Đàm*

Địa chỉ: *ấp 3, xã Vị Thủy, H. Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang*

Họ và tên người được thi hành án: *Phạm Thị Đàm*

Địa chỉ: *ấp 3, xã Vị Thủy, H. Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang*
ĐT: *0939241929*

Họ và tên người phải thi hành án: *Nguyễn Thị Diệu Hiền và Nguyễn Văn Sĩ*

Địa chỉ: *ấp 3, xã Vị Thủy, H. Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang*

1. Nội dung yêu cầu thi hành án:

Bà Nguyễn Thị Diệu Hiền và ông Nguyễn Văn Sĩ có người vay giao lại phần đất đai chấp và trả tiền lãi còn đang thế chấp cho bà Phạm Thị Đàm và cháu Lê Văn Công hiện đến đất được số hùn (7), (8), (9) theo sổ đỏ số địa chính số 14/HGR ngày 20/7/2023 của Công ty Đại nguyên và tỉnh Hậu Giang.

¹ Trường hợp ủy quyền phải kèm theo giấy ủy quyền hợp pháp và xuất trình tài khoản định danh điện tử theo quy định của pháp luật hoặc một trong các giấy tờ sau đây: Thẻ căn cước công dân, Chứng minh nhân dân, Hộ chiếu, Giấy xác nhận thông tin về cư trú, Giấy thông báo số định danh cá nhân và thông tin công dân trong Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

2. Thông tin về tài sản hoặc điều kiện thi hành của người phải thi hành án (nếu có)

.....

.....

.....

3. Các tài liệu kèm theo

- Bản án, Quyết định số 30 / 2023 ngày 19 tháng 9 năm 2023 của TAND Hải Hậu Quảng
- Tài liệu thông tin về tài sản hoặc điều kiện thi hành của người phải thi hành án (nếu có).....
- Tài liệu có liên quan khác

Vị Thanh ngày 07 tháng 11 năm 2023

Người yêu cầu thi hành án
(Ký, ghi rõ họ, tên hoặc điểm chỉ)

Đạm
Phạm Thị Đạm

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 9 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 30/2022/TLST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

- Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:
 - *Nguyên đơn*: Bà Phạm Thị Đạm, sinh năm 1954;
Địa chỉ: Ấp 3, xã Vị Thủy, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.
Chỗ ở hiện nay: Ấp Rau Dừa B, xã Hưng Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.
Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn (Theo văn bản ủy quyền ngày 17/8/2023): Ông Nguyễn Văn Khánh, sinh năm 1982;
Địa chỉ: Khu vực 2, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.
 - *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Diệu Hiền, sinh năm 1973;
Địa chỉ: Ấp 3, xã Vị Thủy, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.
 - *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:
 - Ông Nguyễn Văn Đủ, sinh năm 1975; Địa chỉ: Ấp 3, xã Vị Thủy, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.
 - Bà Nguyễn Thị Kim Loan, sinh năm 1975; Địa chỉ: Ấp 1, xã Vị Thủy, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.
 - Bà Nguyễn Thị Thiệp, sinh năm 1985; Địa chỉ: Ấp 1, xã Vị Thủy, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.
 - Ông Nguyễn Văn Cảnh, sinh năm 1977; Địa chỉ: Ấp Rau Dừa B, xã Hưng Mỹ,

huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

5. Bà Nguyễn Thị Trang, sinh năm 1983; Địa chỉ: Ấp Rau Dừa B, xã Hưng Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Nơi ở hiện nay: Ấp 1, xã Đức Hòa Đông, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

6. Bà Nguyễn Thị Nhị, sinh năm 1981; Địa chỉ: Số 518, Lũy Bán Bích, phường Hòa Thạnh, quận Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh.

7. Ông Nguyễn Văn Sol, sinh năm 1993; Địa chỉ: Ấp Rau Dừa B, xã Hưng Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền của Bà Nguyễn Thị Kim Loan, Bà Nguyễn Thị Thiệp, Ông Nguyễn Văn Cảnh, Bà Nguyễn Thị Trang, Ông Nguyễn Văn Sol, Bà Nguyễn Thị Nhị: Ông Lê Khắc Huy, sinh năm 1999;

Địa chỉ: Khu vực 1, phường III, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

8. Bà Nguyễn Thị Chúc, sinh năm 1987; Địa chỉ: Ấp Rau Dừa B, xã Hưng Mỹ, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Thị Chúc (Theo văn bản ủy quyền ngày 17/8/2023): Ông Nguyễn Văn Khánh, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Khu vực 2, phường IV, thành phố Vị Thanh, tỉnh Hậu Giang.

9. Bà Nguyễn Thị Búp (tên gọi khác: Juan Shih Pi), sinh năm 1979;

Địa chỉ: Số 31, đường Tỉnh Nghĩa, thôn Tịnh Hồ, xã Hương Đại Hồ, Huyện Miêu Lít, Đài Loan.

10. Bà Nguyễn Thị Lành;

Địa chỉ: Seoul Dongak-gu, Sangdo-ro 11-gil 5, Sinmyeong-Technoville 102, Korea.

11. Ông Nguyễn Văn Nhiều, sinh năm 1971;

Địa chỉ: Ấp 3, xã Vị Thủy, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

12. Ủy ban nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang;

Địa chỉ: Ấp 4, thị trấn Nàng Mau, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Tổng giá trị tài sản tranh chấp tại thửa 429 và thửa 430 là 1.736.619.200 đồng. Bà Đạm được nhận lại $\frac{1}{2}$ tổng giá trị tài sản tranh chấp là 868.309.600 đồng (tám trăm sáu mươi tám triệu ba trăm linh chín nghìn sáu trăm đồng). Còn lại 868.309.600 đồng (tám trăm sáu mươi tám triệu ba trăm linh chín nghìn sáu trăm đồng) là di sản thừa kế của ông Nguyễn Văn Cẩn được chia đều 10 kỷ phần cho 10 đồng thừa kế, mỗi kỷ phần được nhận tương đương 86.830.960 đồng (tám mươi sáu triệu tám trăm ba mươi nghìn chín trăm sáu mươi đồng).

2.2. Bà Nguyễn Thị Kim Loan, ông Nguyễn Văn Cảnh, bà Nguyễn Thị Búp (tên gọi khác: Juan Shih Pi), bà Nguyễn Thị Trang, bà Nguyễn Thị Thiệp, bà Nguyễn Thị Nhi, bà Nguyễn Thị Chúc, ông Nguyễn Văn Sol tự nguyện nhường kỹ phần thừa kế của mình cho bà Phạm Thị Đạm. Bà Phạm Thị Đạm được hưởng toàn bộ quyền sử dụng đất tại thửa 429, 430 theo Mạnh trích đo địa chính số số 14/HGR ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Công ty Tài nguyên và Môi trường Hậu Giang.

2.3. Bà Phạm Thị Đạm có trách nhiệm hoàn trả giá trị bằng một kỹ phần thừa kế trong phần di sản thừa kế của ông Nguyễn Văn Cảnh cho bà Nguyễn Thị Diệu Hiền; giá trị các tài sản (cây trồng, đồng hồ nước, đồng hồ điện) trên đất tranh chấp; công sức quản lý, gìn giữ, tôn tạo đất từ năm 2000 cho đến nay; chi phí di dời cho Bà Nguyễn Thị Diệu Hiền và ông Nguyễn Văn Đủ, số tiền 260.000.000 đồng (hai trăm sáu mươi triệu).

* 2.4. Bà Nguyễn Thị Diệu Hiền và ông Nguyễn Văn Đủ có nghĩa vụ giao lại phần đất tranh chấp và toàn bộ cây trồng trên đất cho nguyên đơn sử dụng và tháo dỡ toàn bộ công trình trên đất được ký hiệu (7), (8), (9) theo Mạnh trích đo địa chính số 14/HGR ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Công ty Tài nguyên và Môi trường Hậu Giang trên phần đất tranh chấp đến ngày 01/6/2024.*

2.5. Bà Phạm Thị Đạm được quyền liên hệ đến cơ quan chuyên môn để thực hiện thủ tục cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thửa 429, 430 theo mảnh trích đo địa chính số 14/HGR ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Công ty Tài nguyên và Môi trường Hậu Giang.

2.6. Riêng phần đất còn lại tại thửa 427, 428 (theo Mạnh trích đo địa chính số 14/HGR ngày 20 tháng 7 năm 2023 của Công ty Tài nguyên và Môi trường Hậu Giang) do cấp nhầm cho ông Nguyễn Văn Nhiều nên các đương sự thống nhất tách ra để giải quyết bằng một vụ án khác.

2.7. Về án phí dân sự sơ thẩm:

2.7.1. Miễn toàn bộ án phí cho bà Phạm Thị Đạm do bà Đạm là người cao tuổi theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

2.7.2. Bà Nguyễn Thị Kim Loan, ông Nguyễn Văn Cảnh, bà Nguyễn Thị Búp (tên gọi khác: Juan Shih Pi), bà Nguyễn Thị Trang, bà Nguyễn Thị Thiệp, bà Nguyễn Thị Nhi, bà Nguyễn Thị Chúc, ông Nguyễn Văn Sol mỗi người phải chịu 2.170.774 đồng (hai triệu một trăm bảy mươi nghìn bảy trăm bảy mươi bốn đồng).



Bà Nguyễn Thị Kim Loan đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số 0000987 ngày 13/4/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy. Bà Nguyễn Thị Kim Loan còn phải tiếp tục nộp số tiền 1.870.774 (một triệu tám trăm bảy mươi nghìn bảy trăm bảy mươi tư) tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang.

Ông Nguyễn Văn Cảnh đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số 0000988 ngày 13/4/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy. Ông Nguyễn Văn Cảnh còn phải tiếp tục nộp số tiền 1.870.774 (một triệu tám trăm bảy mươi nghìn bảy trăm bảy mươi tư) đồng tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang.

Bà Nguyễn Thị Búp (tên gọi khác: Juan Shih Pi) đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số 0000989 ngày 13/4/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy. Bà Nguyễn Thị Búp còn phải tiếp tục nộp số tiền 1.870.774 (một triệu tám trăm bảy mươi nghìn bảy trăm bảy mươi tư) đồng tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang.

Bà Nguyễn Thị Nhị đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số 0000990 ngày 13/4/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy. Bà Nguyễn Thị Nhị còn phải tiếp tục nộp số tiền 1.870.774 (một triệu tám trăm bảy mươi nghìn bảy trăm bảy mươi tư) đồng tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang.

Bà Nguyễn Thị Trang đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số 0000991 ngày 13/4/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy. Bà Nguyễn Thị Trang còn phải tiếp tục nộp số tiền 1.870.774 (một triệu tám trăm bảy mươi nghìn bảy trăm bảy mươi tư) đồng tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang.

Bà Nguyễn Thị Chúc đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số 0000992 ngày 13/4/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy. Bà Nguyễn Thị Chúc còn phải tiếp tục nộp số tiền 1.870.774 (một triệu tám trăm bảy mươi nghìn bảy trăm bảy mươi tư) đồng tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang.

Ông Nguyễn Văn Sol đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số 0000993 ngày 13/4/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy. Ông Nguyễn Văn Sol còn phải tiếp tục nộp số tiền 1.870.774 (một triệu tám trăm bảy mươi nghìn bảy trăm bảy mươi tư) đồng tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang.

Bà Nguyễn Thị Thiệp đã nộp 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền tạm ứng án phí tại biên lai thu tiền số 0000994 ngày 13/4/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy. Bà Nguyễn Thị Thiệp còn phải tiếp tục nộp số tiền 1.870.774 (một triệu tám trăm bảy mươi nghìn bảy trăm bảy mươi tư) đồng.

2.7.3. Bà Nguyễn Thị Diệu Hiền và ông Nguyễn Văn Đủ liên đới chịu 6.500.000 (sáu triệu năm trăm nghìn), được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp 600.000 (sáu trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0000986 ngày 07 tháng 4 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy và số tiền 8.750.000 (tám triệu bảy trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0000412 ngày 27 tháng 3 năm 2023 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang. Bà Nguyễn Thị Diệu Hiền và ông Nguyễn Văn Đủ được nhận lại số tiền 2.850.000 (hai triệu tám trăm năm mươi nghìn) đồng theo biên lai thu tiền số 0000412 ngày 27 tháng 3 năm 2023 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang.

2.8. Về chi phí tố tụng: Nguyên đơn bà Phạm Thị Đạm tự nguyện chịu toàn bộ 12.663.000 (mười hai triệu sáu trăm sáu mươi ba nghìn) đồng, bà đã thực hiện xong.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hậu Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN



Võ Thị Phụng



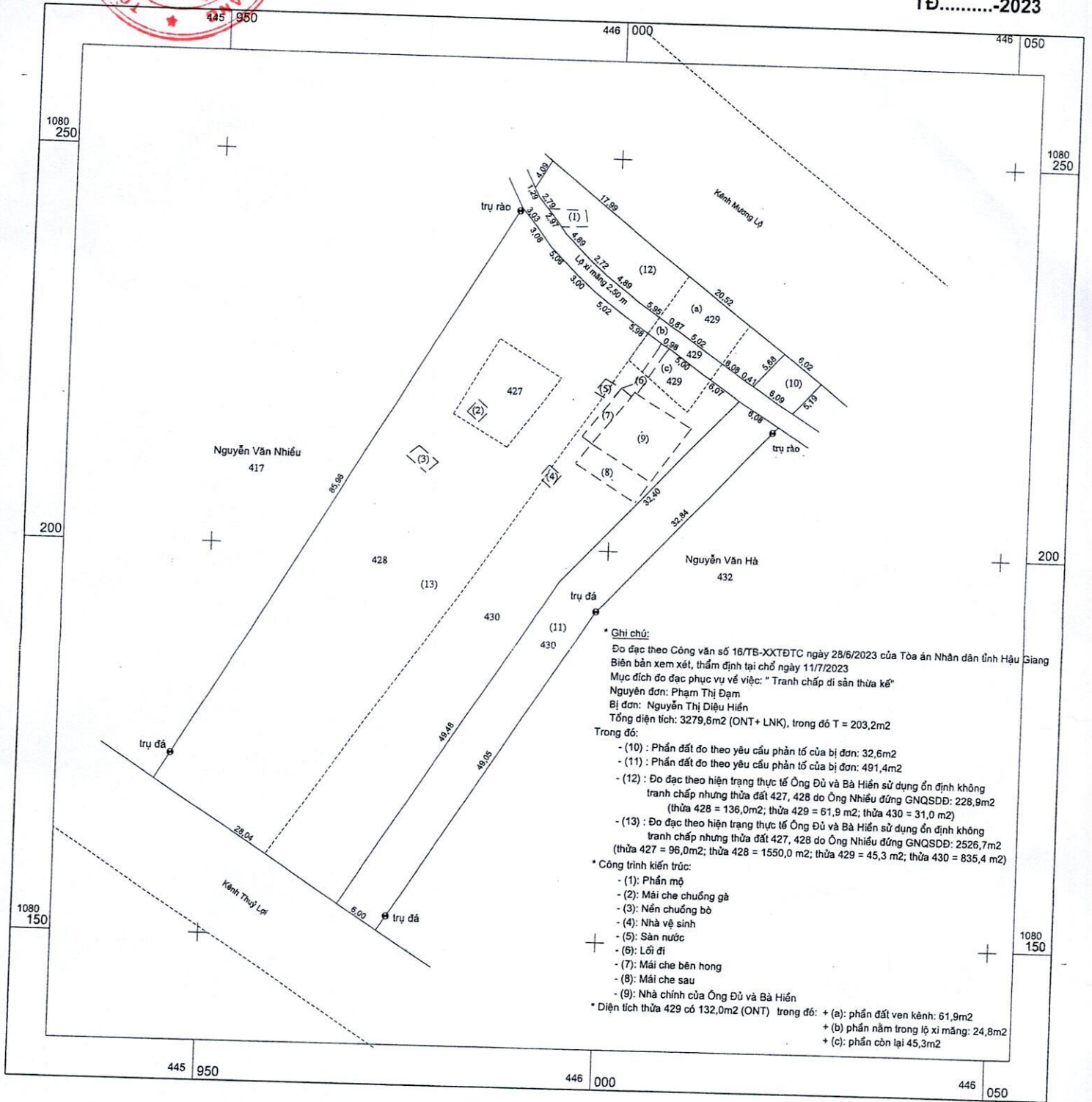


XÃ VỊ THỦY

MẪNH TRÍCH ĐO ĐỊA CHÍNH SỐ.....-2023
 HỆ TỌA ĐỘ TỰ DO, ẤP 3, TỜ SỐ 9 (083 443-9 - (16))

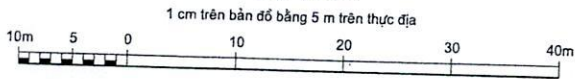
TỈNH HẬU GIANG - HUYỆN VỊ THỦY

TĐ.....-2023



*** Ghi chú:**
 Đo đạc theo Công văn số 16/TB-XXTĐTC ngày 28/6/2023 của Tòa án Nhân dân tỉnh Hậu Giang
 Biên bản xem xét, thẩm định tại chỗ ngày 11/7/2023
 Mục đích đo đạc phục vụ về việc: " Tranh chấp di sản thừa kế"
 Nguyên đơn: Phạm Thị Đạm
 Bị đơn: Nguyễn Thị Diệu Hiền
 Tổng diện tích: 3279,6m² (ONT+ LNK), trong đó T = 203,2m²
 Trong đó:
 - (10) : Phần đất đo theo yêu cầu phân tố của bị đơn: 32,6m²
 - (11) : Phần đất đo theo yêu cầu phân tố của bị đơn: 491,4m²
 - (12) : Đo đạc theo hiện trạng thực tế Ông Đủ và Bà Hiền sử dụng ổn định không tranh chấp nhưng thửa đất 427, 428 do Ông Nhiều đứng GNQSDD: 228,9m² (thửa 428 = 136,0m²; thửa 429 = 61,9 m²; thửa 430 = 31,0 m²)
 - (13) : Đo đạc theo hiện trạng thực tế Ông Đủ và Bà Hiền sử dụng ổn định không tranh chấp nhưng thửa đất 427, 428 do Ông Nhiều đứng GNQSDD: 2526,7m² (thửa 427 = 96,0m²; thửa 428 = 1550,0 m²; thửa 429 = 45,3 m²; thửa 430 = 835,4 m²)
 * Công trình kiến trúc:
 - (1): Phần mộ
 - (2): Mái che chuồng gà
 - (3): Nền chuồng bò
 - (4): Nhà vệ sinh
 - (5): Sân nước
 - (6): Lối đi
 - (7): Mái che bên hông
 - (8): Mái che sau
 - (9): Nhà chính của Ông Đủ và Bà Hiền
 * Diện tích thửa 429 có 132,0m² (ONT) trong đó: + (a): phần đất ven kênh: 61,9m²
 + (b) phần nằm trong lộ xi măng: 24,8m²
 + (c): phần còn lại 45,3m²

TỈ LỆ 1:500



Số: 14 /HGR
 Hậu Giang, ngày 10 tháng 7 năm 2023
 Công ty Cổ phần Tài nguyên và Môi trường Hậu Giang
 Người đo: _____ Người vẽ: _____
 (Ký, ghi rõ họ và tên) (Ký, ghi rõ họ và tên)

Ngày tháng năm _____
 Đơn vị kiểm tra _____
 (Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)
 Ngày tháng năm _____
 Chi nhánh Văn phòng ĐKĐĐ.....
 Giám Đốc _____
 (Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

PHÓ GIÁM ĐỐC
 CÔNG TY
 CP TÀI NGUYÊN
 VÀ MÔI TRƯỜNG
 HẬU GIANG
 M.S.Đ.Đ. 6360332242
 T. VỊ THANH - T. HẬU GIANG
 Huỳnh Ngọc Vĩnh Nguyễn Ngọc Nga
Vũ Thành Trung

(Ghi chú: đo đạc theo yêu cầu của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang)

TỔNG CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
CỤC THI HÀNH ÁN DÂN SỰ Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
TỈNH HẬU GIANG

Số: 610 /CTHADS-VP
Về việc hướng dẫn đơn
yêu cầu thi hành án

Hậu Giang, ngày 13 tháng 11 năm 2023

Kính gửi: Phạm Thị Đạm, sinh năm 1954
Địa chỉ: ấp 3, xã Vị Thủy, huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

Ngày 07/11/2023, Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang có nhận được đơn yêu cầu thi hành án của bà Phạm Thị Đạm với nội dung yêu cầu bà Nguyễn Thị Diệu Hiền và ông Nguyễn Văn Đủ có nghĩa vụ giao lại phần đất tranh chấp và toàn bộ cây trồng cho nguyên đơn sử dụng và tháo dỡ toàn bộ công trình trên đất được ký hiệu (7), (8), (9) theo Mệnh trích đo địa chính số 14/HGR ngày 20/7/2023 của Công ty Tài nguyên và Môi trường Hậu Giang.

Sau khi xem xét nội dung đơn yêu cầu thi hành án và đối chiếu quy định tại khoản 1 Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008, được sửa đổi bổ sung năm 2014 quy định về thời hiệu yêu cầu thi hành án, quy định:

“Trong thời hạn 05 năm, kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền ra quyết định thi hành án.

Trường hợp thời hạn thực hiện nghĩa vụ được ấn định trong bản án, quyết định thì thời hạn 05 năm được tính từ ngày nghĩa vụ đến hạn”.

Theo Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự số 30/2023/QĐST-DS ngày 19/9/2023 của Tòa án nhân dân tỉnh Hậu Giang thì trường hợp yêu cầu thi hành án của bà thuộc trường hợp nghĩa vụ được ấn định trong bản án, quyết định chưa đến hạn yêu cầu thi hành án.

Do đó, trường hợp yêu cầu thi hành án của bà chưa đủ cơ sở để Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang thụ lý giải quyết. Sau ngày 01/6/2024 mà bà Hiền, ông Đủ chưa thực hiện nghĩa vụ giao lại phần đất tranh chấp và toàn bộ cây trồng cho bà sử dụng và tháo dỡ toàn bộ công trình trên đất được ký hiệu (7), (8), (9) theo Mệnh trích đo địa chính số 14/HGR ngày 20/7/2023 của Công ty Tài nguyên và Môi trường Hậu Giang thì bà Phạm Thị Đạm có quyền yêu cầu Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang thụ lý và tổ chức thi hành án.

Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hậu Giang thông báo đến bà Phạm Thị Đạm được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu: VT, HS.

CỤC TRƯỞNG

Lê Phước Toàn